

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/DS-ST.
Ngày 17-01-2022.
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Ông Cao Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc *tranh chấp hợp đồng vay tài sản*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2021/QĐXX-DS ngày 30/12/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hà Vũ P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp M, thị trấn L, huyện TH, Sóc Trăng.

(ông P có mặt)

- Bị đơn: Ông Võ Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp M, thị trấn L, huyện TH, Sóc Trăng.

(ông H có đơn yêu cầu xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 10 năm 2021 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Trước đây ông P có cho ông H mượn số tiền 2.400.000 đồng, không nhớ ngày tháng cho mượn, mượn vào khoảng năm 2019, không có lãi, không có thỏa thuận thời hạn thanh toán, sang năm 2020 ông P có yêu cầu trả tiền nhưng ông H hứa hẹn nhiều lần vẫn không thanh toán, ông P có yêu cầu áp giải quyết nhưng đến nay ông H chỉ trả được 1.000.000 đồng, hiện còn nợ 1.400.000 đồng.

Ông P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H trả số tiền 1.400.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Võ Văn H có lời khai:

Trước đây ông H có mượn ông P 2.400.000 đồng, đã trả 1.000.000 đồng hiện còn nợ 1.400.000 đồng, do dịch bệnh nên ông H không đi làm để trả nợ được, yêu cầu xem xét cho trả dần mỗi tháng 200.000 đồng.

Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét việc nguyên đơn ông P yêu cầu bị đơn ông H trả số tiền vay 1.400.000 đồng, bị đơn thừa nhận có vay tiền của nguyên đơn hiện còn nợ 1.400.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn thừa nhận nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đây là tình tiết sự thật không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy giữa ông P và ông H đã xác lập hợp đồng vay tài sản không có lãi theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự 2015, ông P cho ông H vay 2.400.000 đồng, không thỏa thuận thời hạn thanh toán, đến nay ông H đã trả được 1.000.000 đồng, hiện còn nợ 1.400.000 đồng, tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định bên vay phải có nghĩa vụ trả đủ tiền, ông P đã nhiều lần yêu cầu ông H trả nợ nhưng đến nay ông H chưa thanh toán đủ là chưa đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét

xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P, buộc ông H trả cho ông P số tiền 1.400.000 đồng.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí 300.000 đồng, Hoàn trả nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, 466, 469 Bộ luật dân sự 2015, Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị đơn ông Võ Văn H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Hà Vũ P 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ thi hành án không chịu thi hành trả số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì người có nghĩa vụ thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi chậm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn H phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn).

Hoàn trả ông Hà Vũ P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001176 ngày 04/11/2021.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Bích Phượng

